

CÔNG TY TNHH KHUÔN BẾ MINH HƯNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KHUÔN BẾ MINH HƯNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2301193479

3. Ngày thành lập: 26/11/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu đô thị Tây Hồ, Xã Phụng Mao, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0368511892

Fax:

Email: khuonbeminhung2021@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
2.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
3.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
4.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
5.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
7.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
8.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
9.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Trừ: Động vật nhà nước cấm	4620
10.	Bán buôn thực phẩm	4632
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: bán buôn máy móc, thiết bị, phụ tùng máy ngành in, bán buôn máy móc, thiết bị ngành sản xuất giấy	4659
16.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Trừ: Bán buôn vàng	4662
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

18.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: bán buôn mực in các loại, nguyên vật liệu ngành in, phim in, tem nhãn, nhãn mác, decan cuộn các loại	4669
19.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
21.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
22.	Quảng cáo	7310
23.	Cho thuê xe có động cơ	7710
24.	Bán buôn tổng hợp Trừ: bán buôn dược phẩm; phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp	4690
25.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
26.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
27.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
28.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
29.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
30.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Gia công khuôn gỗ	1629
31.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
32.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
33.	In ấn	1811
34.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
35.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
36.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
37.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
38.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
39.	Đúc sắt, thép	2431
40.	Đúc kim loại màu	2432
41.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
42.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
43.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: gia công khuôn kim loại	2592(Chính)
44.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
45.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
46.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
47.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790

48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
49.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
50.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
51.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
52.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
53.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
54.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
55.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
56.	Thu gom rác thải không độc hại	3811

6. Vốn điều lệ: 4.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	LẠI ĐÌNH DŨNG	Việt Nam	Thôn Quế Tân, Xã Quế Tân, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	2.000.000.000	50,000	027088000648	
2	NGUYỄN DUY HIỀN	Việt Nam	Thôn Hà Liễu, Xã Phương Liễu, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	2.000.000.000	50,000	027088004475	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN DUY HIỀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 30/09/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027088004475

Ngày cấp: 01/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Hà Liễu, Xã Phương Liễu, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Hà Liễu, Xã Phương Liễu, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh